

Bài tập Toán 5 Chương 1 Bài 8: Hỗn số

I. Bài tập trắc nghiệm

Câu 1: Cho hình vẽ như sau:



Hỗn số thích hợp cho đối với hình vẽ đã cho là:

- A. $1\frac{1}{2}$ B. $2\frac{1}{2}$ C. $2\frac{1}{3}$ D. $1\frac{1}{3}$

Câu 2: Hỗn số $1\frac{3}{4}$ được đọc là:

- A. Ba một phần tư C. Một ba phần tư
B. Bốn một phần ba D. Hai ba phần tư

Câu 3: Phần nguyên của hỗn số $5\frac{4}{9}$ là:

- A. 5 B. $\frac{4}{9}$ C. 9 D. 4

Câu 4: Phần phân số của hỗn số $4\frac{7}{15}$ là:

- A. $\frac{47}{15}$ B. 47 C. 15 D. 4

Câu 5: Hỗn số $6\frac{2}{5}$ được viết dưới dạng phân số là:

- A. $\frac{16}{5}$ B. $\frac{32}{5}$ C. $\frac{32}{30}$

Câu 6: Khi chuyển hỗn số $5\frac{8}{9}$ thành phân số, ta được kết quả là:

- A. $\frac{53}{9}$ B. $\frac{37}{9}$ C. $\frac{77}{9}$

Câu 7: Điền dấu thích hợp vào chỗ chấm: $3\frac{4}{5}$ $3\frac{5}{6}$

- A. < B. > C. = D. Không so sánh được

II. Bài tập tự luận

Câu 1: Chuyển các hỗn số sau thành phân số:

a) $1\frac{2}{7} = \underline{\hspace{2cm}}$

b) $6\frac{7}{8} = \underline{\hspace{2cm}}$

c) $3\frac{2}{5} = \underline{\hspace{2cm}}$

d) $3\frac{8}{17} = \underline{\hspace{2cm}}$

e) $11\frac{14}{15} = \underline{\hspace{2cm}}$

g) $16\frac{10}{21} = \underline{\hspace{2cm}}$

Câu 2: Chuyển các phân số sau thành hỗn số:

a) $1\frac{1}{4} = \underline{\hspace{2cm}}$

c) $7\frac{7}{9} = \underline{\hspace{2cm}}$

e) $12\frac{3}{14} = \underline{\hspace{2cm}}$

b) $4\frac{1}{6} = \underline{\hspace{2cm}}$

d) $8\frac{2}{5} = \underline{\hspace{2cm}}$

g) $23\frac{5}{24} = \underline{\hspace{2cm}}$

Câu 3: So sánh các hỗn số sau:

a) $2\frac{9}{10} \dots\dots\dots 5\frac{1}{10}$

b) $7\frac{1}{12} \dots\dots\dots 4\frac{3}{5}$

c) $3\frac{3}{7} \dots\dots\dots 3\frac{2}{5}$

d) $5\frac{6}{9} \dots\dots\dots 5\frac{2}{3}$